

Bản án số: 23/2017/HSST

Ngày 31/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Thanh Xuân.

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông Hoàng Văn Quyết.

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V, sinh ngày 07/7/1980.

Sinh trú quán: H D, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Nông Thị N (đã chết); vợ: Nông Thị P; con: Có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 05/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Đàm Văn D, sinh năm 1991. Trú tại: B C, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Đình T1, sinh năm 1991. Trú tại: S Q, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Tuấn V1, sinh năm 1990. Trú tại: Đ H, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn T2, sinh năm 1983. Trú tại: B X, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Việt T3, sinh năm 1984. Trú tại: N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

12 giờ 30 phút ngày 05/6/2017, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang đang làm nhiệm vụ tại khu vực Đ H, thị trấn T, thì phát hiện và bắt quả tang Đàm Văn D tàng trữ trong người 02 gói bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên. Đầu tranh tại chỗ D khai nhận, số chất bột màu trắng thu giữ là ma túy vừa mua với Hoàng Văn V.

Cùng thời điểm đó, một Tổ công tác khác của Công an huyện đã tiến hành kiểm tra Hoàng Văn V tại đoạn đường gần Bệnh viện Đa khoa huyện. Khai thác nhanh, V thừa nhận vừa bán ma túy cho Đàm Văn D 02 gói với số tiền 200.000đ. Tổ công tác đã tiến hành bắt V và tạm giữ những tài sản sau: 01 điện thoại di động Viettel màu đen, đã qua sử dụng và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ.

Qua điều tra, chứng minh được: Do nghiện, nên Hoàng Văn V thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông tên C, không biết địa chỉ ở đâu, mục đích vừa để bản thân sử dụng vừa để bán lẻ kiếm lời. Ngày 05/6/2017, V đi nhờ xe máy của T1 đến Mốc 8xx qua Trung Quốc mua ma túy, V mua 500.000đ, T1 mua 100.000đ. Có ma túy, V và T1 sử dụng ngay tại chỗ, sau đó quay về Việt Nam. Đến 12 giờ có D gọi cho V hỏi mua ma túy, V hẹn địa điểm rồi bán cho D 02 tép với giá 200.000đ. Số ma túy thu giữ của D có trọng lượng 0,08 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại Heroine. Ngay sau khi bán ma túy cho D, V cũng bị Công an huyện kiểm tra và thừa nhận ngoài D, V còn nhiều lần bán ma túy cho Hoàng Văn T2, Hoàng Tuấn V1, Nông Việt T3 và nhiều người khác mà V không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán từ 50.000đ - 100.000đ. Tài sản thu giữ gồm 200.000đ là tiền V vừa bán ma túy cho D, 01 điện thoại V dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 17/KSĐT-MT ngày 10/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Hoàng Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo cho rằng, Cáo trạng truy tố phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và thừa nhận nhiều lần được bán ma túy cho Hoàng Văn T2, Hoàng

Tuấn V1, Nông Việt T3 và nhiều người khác mà bị cáo không nhớ tên và địa chỉ. Tất cả các lần bán đều trao đổi trước qua điện thoại rồi hẹn địa điểm giao ma túy.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù; Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; tịch thu tiền và điện thoại để sung công vì liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do nghiện, nên bị cáo thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 05/6/2017, sau khi mua ma túy từ Trung Quốc về, bị cáo đã bán cho Đàm Văn D 02 tép với giá 200.000đ. Số ma túy bán cho D có trọng lượng 0,08 gam, được cơ quan chuyên môn kết luận là ma túy, loại Heroine. Vừa bán ma túy cho D xong thì V bị Công an huyện bắt để tiến hành điều tra. Bị cáo thừa nhận, ngoài D, bị cáo nhiều lần được bán ma túy cho Hoàng Văn T2, Hoàng Tuấn V1, Nông Việt T3 và nhiều người khác mà V không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán từ 50.000đ - 100.000đ. Các đối tượng V1, T2, và T3 thừa nhận được mua ma túy với bị cáo nhiều lần, mỗi lần từ 50.000đ – 100.000đ, phù hợp với lời khai của bị cáo.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, Heroine là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện.

Từ những chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình tố tụng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

Xét về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không chịu tu chí làm ăn, là người có nhân thân xấu. Vì vậy, để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này, đồng thời để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về vật chứng:

- Số Heroine thu giữ của Đàm Văn D, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Do trọng lượng 0,08 gam, không đủ để khởi tố vụ án hình sự nên Công an huyện đã xử phạt hành chính đối với D là có căn cứ.

- Số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có, 01 điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Hoàng Đình T1, được dùng xe chở bị cáo đi mua ma túy, tuy nhiên T1 không biết mục đích bị cáo mua ma túy về bán lẻ, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T1 là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 05/6/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy, mặt trước ghi: “Tang vật thu giữ của Đàm Văn D, ngày 05/6/2017”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Viettel màu đen đã qua sử dụng, màn hình phía trước bị nứt.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang ngày 23/8/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND thị trấn T (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng